

Bản án số: 21/2023/HSST
Ngày: 28/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vàng A Măng; Bà Nguyễn Thị Thu.

Thư ký phiên tòa: Ông Phùng Trung Sơn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lê Ngọc Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2023/HSST, ngày 19 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2023/HSST-QĐ, ngày 23/11/2023 đối với bị cáo:

Trần Đức Th - sinh năm: 1979; sinh tại: Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: bản Tà Tủ, xã Nậm Tăm, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao Động tự do; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Trần Văn Gi - sinh năm: 1939; Con bà: Đèo Thị Kh - sinh năm: 1938; Bị cáo có Vợ Lò Thu Tr, sinh năm 1990, hiện tại có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/3/2023 đến 19/3/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Cấm đi khỏi nơi cư trú ” - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ, ngày 10/3/2023, Trần Đức Th đang ở nhà một mình thì có Lò Văn K là người cùng bản đến rủ Th đi lên bản Nậm Lúc, xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để mua ma túy sử dụng, Th đồng ý. Th mượn xe bố vợ là Lò Văn P, chở K đi lên bản Nậm Lúc, xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Khi đến nơi, K một mình đi tìm mua Heroine, một lúc sau, K mua được 01 gói Heroine, mua được Heroine, K chia cho Th 01 nửa để sử dụng. Th sử dụng một phần Heroine K đưa, phần còn lại Th gói lại bằng mảnh giấy bạc vừa sử dụng Heroine, cất giấu vào trong người với mục đích để sử dụng. Sau đó, K

tiếp tục đưa cho Th 01 gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu hồng và nói với Th “*anh bạn thì cầm gói Heroine này về trước để tối sử dụng*”. Th đồng ý, cầm gói Heroine K đưa cùng với gói Heroine còn lại của Th, rồi điều khiển xe về nhà. Th điều khiển xe mô tô đi về đến bản Lùng Thàng, xã Lùng Thàng, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, Th lấy toàn bộ các gói Heroine giấu vào bao quy đầu dương vật của Th. Khi Th vừa giấu xong Heroine, thì Công an xã Nậm Tăm phối hợp với Công an xã Lùng Thàng yêu cầu kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện giữa bao quy đầu của Trần Đức Th có 01 gói được gói ngoài bằng một mảnh giấy, một mặt màu trắng, một mặt màu xanh than, bên trong là chất bột, màu trắng và 01 gói, ngoài được gói bằng 02 lớp, một lớp được gói bằng nilon màu hồng, lớp trong được gói bằng nilon màu trắng, bên trong có chứa 02 gói, gói thứ nhất được gói bằng nilon màu hồng, gói thứ hai được gói ngoài bằng nilon màu xanh (hai gói bên trong đều là chất bột, màu trắng). Theo lời khai của Trần Đức Th, các gói bột, màu trắng là Heroine của Th, Th đem về để sử dụng (hít).

Qua xác định khối lượng và giám định chất ma túy, tại kết luận giám định tư pháp số 34, ngày 10/3/2023 của người giám định theo vụ việc, đã xác định 03 gói chất bột, màu trắng thu giữ của Trần Đức Th có tổng khối lượng là 0,16 gam. Tại bản Kết luận giám định số: 303/GĐ-KTHS, ngày 15/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Các mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Trần Đức Th gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine.

Cáo trạng số: 89/CT- VKS, ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Trần Đức Th về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Đức Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Điều 135, 136 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí. Xử phạt bị cáo Trần Đức Th từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì bị cáo có nghề nghiệp trồng trọt, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc, một mặt màu trắng, một mặt màu xanh than, 02 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh.

Về án phí hình sự sơ thẩm, đề nghị xem xét theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đức Th khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu trong hồ sơ vụ án do Cơ quan Điều tra thiết lập; bị cáo nhất trí luận tội và đề nghị của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố, trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy: Vào hồi 11 giờ 40 phút ngày 10/3/2023, tại bản Lũng Thàng, xã Lũng Thàng, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, Công an xã Nậm Tăm và Công an xã Lũng Thàng đã phát hiện và bắt quả tang Trần Đức Th có hành vi tàng trữ trái phép 0,16 gam Heroine, Trần Đức Th tàng trữ với mục đích để sử dụng (hít).

Như vậy, hành tàng trữ 0,16 gam Heroine, nhằm mục đích để sử dụng (hít) của Trần Đức Th đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng số: 89/CT – VKS, ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ truy tố đối với Trần Đức Th về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhận thấy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc mua Heroine về tàng trữ để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện chất ma túy, nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Ma túy là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng đến an ninh nông thôn, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, xử phạt tù đối với bị cáo để dẫn dắt, giáo dục đối với bị cáo và cũng là để phòng, chống các loại tội phạm, đặc biệt là các tội phạm về ma túy tại địa phương. Tuy nhiên khi xem xét mức hình phạt cần phải xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Về nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 12/HSST, ngày 08/01/2001 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã xử phạt bị cáo Trần Đức Thân 08 tháng tù về tội "*Cố ý gây thương tích*". Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 04/HSST, ngày 24/10/2003 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã xử phạt bị cáo Trần Đức Th 18 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", bị cáo Trần Đức Th đã chấp hành xong toàn bộ cả hai bản án trên, tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội ngày 10/3/2023, bị cáo đương nhiên được xóa án tích. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là người nghiện chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn có những hạn chế nhất định, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định (lao động tự do), bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong vụ án này, theo lời khai của Trần Đức Th, số Heroine bị thu giữ là do Lò Văn K, trú tại bản Tà Tủ, xã Nậm Tăm, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đưa cho để sử dụng. Qua lấy lời khai, đối chất Lò Văn K không thừa nhận đã cho Th Heroine, ngoài lời khai của Th không có tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh, do vậy không đủ căn cứ để xử lý đối với Lò Văn K.

[5] Về vật chứng: Đối với 01 mảnh giấy bạc, một mặt màu trắng, một mặt màu xanh than, 02 mảnh ni lon màu hồng; 01 mảnh ni lon màu trắng, 01 mảnh ni lon màu xanh, hiện đang thu giữ, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Xét thấy, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, Hội đồng xét xử cần phải chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đức Th phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Trần Đức Thân 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 10/3/2023 đến 19/3/2023).

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc, một mặt màu trắng, một mặt màu xanh than, 02 mảnh ni lon màu hồng; 01 mảnh ni lon màu trắng, 01 mảnh ni lon màu xanh (*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu ngày 19/10/2023*).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Đức Th.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Sìn Hồ;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Thi hành án hình sự CA huyện Sìn Hồ;
- Thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)
Đỗ Mạnh Trang